

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2016

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác, sử dụng đá ốp lát tại thị trấn Yên Thế và xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái của Công ty TNHH Đá cẩm thạch R.K Việt Nam

Thực hiện Quyết định số 308/QĐ-ĐCKS ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra và thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác liên quan trong hoạt động khai thác, sử dụng đá ốp lát trên địa bàn tỉnh Yên Bái, trong 03 ngày, từ ngày 28 đến ngày 29 tháng 4 và ngày 07 tháng 5 năm 2016, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra hoạt động khai thác đá hoa tại mỏ Cốc Há II, thị trấn Yên Thế và xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái của Công ty TNHH Đá cẩm thạch R.K Việt Nam.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 24 tháng 6 năm 2016 của Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Công ty TNHH Đá cẩm thạch R.K Việt Nam là doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài có Giấy phép đầu tư số 07/GP-YB ngày 11 tháng 01 năm 2006 do Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái cấp. Sau đó được điều chỉnh tại Giấy phép đầu tư số 161043000006/GCNDC1/16/1 chứng nhận lần đầu ngày 24 tháng 6 năm 2008; Giấy chứng nhận đầu tư số 161043000006/GCNDC2/16/1 chứng nhận thay đổi lần 2 ngày 03 tháng 10 năm 2008 và Giấy chứng nhận đầu tư số 16104300037 ngày 16 tháng 5 năm 2011, mục tiêu và phạm vi kinh doanh của doanh nghiệp là khai thác, sản xuất chế biến, kinh doanh xuất nhập khẩu các loại đá, cung cấp đá khôi, đá ốp lát, bột đá mịn và siêu mịn cho thị trường trong nước và xuất khẩu.

2. Công ty được Bộ Tài nguyên và Môi trường cho phép khai thác đá hoa tại mỏ Cốc Há II, thị trấn Yên Thế và xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 1237/GP-BTNMT ngày 27 tháng 6 năm 2011 (diện tích khu vực khai thác 42,4ha; cốt cao khai thác đến mức +90m; trữ lượng được phép khai thác đá khôi 4.934.901 m³; đá hoa làm bột carbonat canxi 14.709.331 tấn; công suất khai thác, từ năm thứ nhất đến năm thứ 15: đá khôi 160.196 m³/năm, đá hoa làm bột carbonat canxi 581.190 tấn/năm; từ năm thứ 16 đến năm thứ 19: đá khôi 169.272 m³/năm, đá hoa làm bột carbonat canxi 402.280 tấn/năm; từ năm thứ 20 đến năm thứ 30: đá khôi 160.750 m³/năm, đá hoa làm bột carbonat canxi 392.850 tấn/năm; thời hạn 30 năm, kể từ ngày ký giấy phép).



3. Tại thời điểm thanh tra, Công ty đang tiến hành khai thác. Sản lượng khai thác năm 2013: 21.684,45 m³ đá khối; 262.188,30 m² đá xè; 5.880 tấn đá làm bột carbornat canxi; năm 2014: 9.468 m³ đá khối; 406.886,11 m² đá xè; 18.425 tấn đá làm bột carbornat canxi; năm 2015: 18.836 m³ đá khối; 499.774,28 m² đá xè; 22.800 tấn đá làm bột carbornat canxi.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Về lĩnh vực khoáng sản

- Đã thực hiện việc cắm mốc các điểm khép góc khu vực được phép khai thác.
- Đã thực hiện việc thông báo ngày bắt đầu khai thác với cơ quan chức năng của địa phương.

- Đã nộp thiết kế mỏ và văn bản phê duyệt cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản (Quyết định số 31/2011/R.KVN-QĐ-PD ngày 28 tháng 7 năm 2011 của Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt thiết kế kỹ thuật thi công khai thác đá hoa khu vực Cốc Há II, Thị trấn Yên Thế, Huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bai).

- Đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản với số tiền 1.053.228.000 đồng vào Cục thuế tỉnh Yên Bai.

- Đã bổ nhiệm ông Raj Kumar Singh, kỹ sư mỏ địa chất làm Giám đốc điều hành mỏ (Quyết định số 61/2013/QĐ-RKLY ngày 20 tháng 6 năm 2013 của Tổng Giám đốc Công ty) và đã thông báo bằng văn bản về trình độ chuyên môn, năng lực của Giám đốc điều hành mỏ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản.

- Đã lập và nộp Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản; Báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản các năm 2014, 2015 cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản.

- Đã lập bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác các năm 2014, 2015.

2. Về lĩnh vực khác liên quan

* Về sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

Đã có Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (số 2744/GP-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bai); Giấy đăng ký sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (số 82/2015 ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Sở Công thương tỉnh Yên Bai) cho phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp để khai thác đá hoa khu vực Cốc Há II, Thị trấn Yên Thế, Huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bai.

* Về lĩnh vực đất đai

Công ty đã ký Hợp đồng thuê đất số 12/2011/HĐTD ngày 19 tháng 5 năm 2011 với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bai, tổng diện tích thuê đất là S = 549.422,6 m² tại thị trấn Yên Thế và xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bai

để sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp (hoạt động khoáng sản và làm hành lang an toàn khai thác khoáng sản, bãi tập kết vật liệu). Thời gian thuê đất từ 25 tháng 01 năm 2011 đến hết ngày 06 tháng 11 năm 2038.

* Về lĩnh vực môi trường

Ngày 28 tháng 4 năm 2011, Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bai có Quyết định số 598/QĐ-UBND phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư điều chỉnh mở rộng khai thác đá hoa trắng mỏ đá Cốc Há II, Thị trấn Yên Thế, Huyện Lục Yên, Tỉnh Yên Bai. Theo đó, tổng số tiền ký quỹ là 2.708.640.000 đồng chia làm 30 lần. Lần 1, số tiền: 406.296.000 đồng; các lần tiếp theo số tiền: 79.390.000 đồng. Công ty đã ký quỹ tại Quỹ bảo vệ Môi trường tỉnh Yên Bai số tiền 810.548.948 triệu đồng (trong đó năm 2013: 710.700.344 triệu đồng; năm 2014: 99.848.604 đồng; năm 2015: 79.394.688 đồng).

Quan trắc môi trường hàng năm đã thực hiện với tần suất là 2 lần/năm theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt.

* Về lĩnh vực tài nguyên nước

Giấy phép khai thác nước dưới đất số 171/GP-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bai; tổng lượng nước khai thác, sử dụng 150 m³/ngày đêm, thời hạn khai thác, sử dụng là 10 năm.

Giấy phép xả thải vào nguồn nước số 375/GP-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bai; vị trí xả nước thải tại thôn Cốc Há, thị trấn Yên Thế, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bai, lưu lượng nước thải 196 m³/ngày đêm, thời hạn Giấy phép là 05 năm.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Công ty chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản gồm các nội dung: cắm mốc các điểm khép góc khu vực được phép khai thác; thông báo ngày bắt đầu khai thác với cơ quan chức năng của địa phương; lập, phê duyệt và nộp thiết kế mô cho cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản theo quy định; bổ nhiệm và thông báo về việc bổ nhiệm Giám đốc điều hành mô cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản; lập và gửi báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về khoáng sản ở Trung ương và địa phương; nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

2. Những tồn tại trong hoạt động khoáng sản

a) Thiết kế kỹ thuật thi công “Dự án đầu tư mở rộng khai thác đá hoa tại khu vực Cốc Há II, thị trấn Yên Thế và xã Liễu Đô, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bai” lập chưa phù hợp với nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản số 1237/GP-BTNMT về trữ lượng được phép khai thác.

b) Khai thác chưa đúng thiết kế kỹ thuật thi công đã phê duyệt về vị trí khai thác và vị trí đồ thải.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Công ty TNHH Đá cẩm thạch R.K Việt Nam

Yêu cầu Công ty:

a) Rà soát, điều chỉnh nội dung thiết kế kỹ thuật thi công phù hợp với nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản về trữ lượng được phép khai thác.

b) Khai thác và đồ thải đúng vị trí xác định tại thiết kế kỹ thuật thi công đã phê duyệt. Trường hợp muốn thay đổi thiết kế đồ thải phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận trước khi thực hiện.

Công ty có báo cáo bằng văn bản kết quả khắc phục các tồn tại nêu trên gửi về Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Yên Bái trước ngày 30/9/2016. Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Đối với UBND tỉnh Yên Bái

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái chỉ đạo các Sở, ban ngành liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của Công ty TNHH Đá cẩm thạch R.K Việt Nam đối với các yêu cầu nêu trên./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà | (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- UBND tỉnh Yên Bái;
- Sở TN & MT tỉnh Yên Bái;
- Cty TNHH Đá cẩm thạch R.K Việt Nam;
- Lưu VP, KSMB, T (10).

chữ



Đỗ Cảnh Dương